

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG ANH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2023/HS - ST
Ngày 05/06/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Minh Cường

Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Hữu Đệ
2. Ông Nguyễn Duy May

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Anh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh tham gia phiên tòa:
Ông Đỗ Ngọc Sơn – Kiểm sát viên.

Ngày 05/06/2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 97/2023/TLST-HS ngày 22/05/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2023/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 05 năm 2023, đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn N**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1999 tại Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn NL, xã DT, huyện ĐA, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 5/12; Con ông: Nguyễn Văn Đ, sinh 1969 (chết); Con bà: Nguyễn Thị Đ, sinh 1972 (chết); Vợ: Nguyễn Thị T (đã ly hôn năm 2021); con: Nguyễn Quang T, sinh năm 2019; Theo danh bản, chỉ bản số 336 lập ngày 28/03/2023 tại Công an huyện Đông Anh bị cáo có nhân thân: Ngày 14/8/2021, Công an huyện Đông Anh xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi xâm hại đến sức khỏe người khác; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt tại phiên tòa).

2. Bị hại: Chị Nguyễn Thị Kim D, sinh năm 2000; trú tại: Thôn HK, xã VH, huyện ĐA, thành phố Hà Nội (Có mặt tại phiên tòa).

3. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Luật sư Nguyễn Khánh T, Văn phòng luật sư Nguyễn Khánh T và cộng sự - Đoàn luật sư thành phố Hà Nội (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI D VỤ ÁN:

Chị Nguyễn Thị Kim D và anh Nguyễn Văn T (tức H, sinh năm 1995; HKTT: Thôn NL, xã DT, huyện ĐA, thành phố Hà Nội; hiện đang sinh sống Nhật Bản) kết hôn năm 2017. Do cuộc sống không hòa hợp nên chị D và anh T đã nộp đơn ly hôn đến Tòa án nhân dân huyện Đông Anh và được Tòa án thụ lý ngày 09/5/2022. Tuy nhiên, sau khi nộp đơn khoảng 10 ngày thì anh T sang Nhật Bản lao động, Tòa án đã triệu tập họp lệ nhưng anh T vắng mặt, vì vậy ngày 27/6/2022, Tòa án nhân dân huyện Đông Anh ra Quyết định Đình chỉ giải quyết vụ án, chị D đã chuyển về nhà bố, mẹ đẻ sinh sống. Tuy nhiên, giữa chị D và anh T vẫn thường xuyên có việc tranh cãi với nhau qua mạng xã hội. Nguyễn Văn N (em ruột anh T) trong quá trình sử dụng mạng xã hội Facebook phát hiện chị D có nói về việc ông Nguyễn Văn Đ (bố anh T) treo cổ tự tử, nên đã nảy sinh ý định xúc phạm, hạ thấp danh dự, nhân phẩm của chị D.

Sáng ngày 02/11/2022, N đến một quán photo (không nhớ địa chỉ) tải ảnh chân D của chị D rồi tạo ra một file dữ liệu có ảnh chân D của chị D cùng các dòng chữ: “D ƠI - EM CÓ LÀM GÁI CŨNG PHẢI TRẢ ANH TIỀN CHỨ ĐỊNH ĂN HẾT CÚT CỦA CON ANH À”; “NGUYỄN THỊ KIM D - HK - H - ĐA - HÀ NỘI (ĐANG LÀM GÁI Ở HÀ NỘI)”; “LỪA ĐẢO CHIẾM ĐOẠT TÀI SẢN”. N đề nghị quán photo in ra khoảng 40 (bốn mươi) bản trên khổ giấy A4 (trong đó khoảng 30 tờ in màu và 10 tờ in đen trắng). Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, N quay lại quán photo lấy các bản in trên khổ giấy A4 trên. Khi ra khỏi quán N gặp một nam giới tên H (không rõ địa chỉ, họ tên đầy đủ, N quen qua các mối quan hệ xã hội, mới gặp lần 2) và bảo H chở N ra đây một tí (không nói cho H biết đi đâu, mục đích làm gì). Sau đó, H điều khiển xe máy đi theo hướng N đã chỉ. Đến khoảng 21 giờ 30 phút, H chở N đến khu vực làng nghề HK, xã VH và N bắt đầu rải các tờ giấy A4, có ảnh chị D và nội D nói xấu, xúc phạm chị D. N rải từ cụm làng nghề HK đi qua nhà văn hóa, đình làng thôn HK rồi đến đường đi qua nhà chị D đến UBND xã VH. Sau đó, N quay lại chợ HK rải tiếp qua cầu N đến ngã ba CC, xã VH. Sau khi rải xong, N nhờ H chở về thôn MX, xã VM, huyện YP, tỉnh Bắc Ninh.

Khoảng hơn 21 giờ 30 phút ngày 02/11/2022, cháu Nguyễn Thị Quỳnh A

(sinh năm 2007- em ruột chị D) đi cùng cháu Nguyễn Thị Phương T (sinh năm 2007) đi siêu thị TT (đối diện UBND xã VH) để mua đồ ăn thì nhìn thấy một số tờ rơi có hình ảnh chị D. Cháu QA và cháu T đã nhặt tổng cộng được 35 tờ rơi trên và mang về nhà báo cho chị D biết sự việc trên. Khi biết sự việc, chị D đi từ CG, Hà Nội về nhà, thấy các tờ rơi có nội D nói xấu, xúc phạm danh dự nhân phẩm của mình nên đã đến cơ quan Công an trình báo sự việc, đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Văn N về hành vi trên. Chị D cũng đề nghị bồi thường tiền tổn thất danh dự, nhân phẩm số tiền 40.000.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Văn N khai nhận hành vi làm, phát tán, rải tờ rơi trên nhằm nói xấu, hạ thấp danh dự nhân phẩm chị D. Việc làm, rải, phát tán tờ rơi do N tự nghĩ ra, thực hiện một mình, không có ai giúp sức. Đối với việc chị D yêu cầu bồi thường 40.000.000 đồng thì hiện tại N chưa có tiền nên chưa bồi thường được cho chị D.

Đối với người thanh niên tên H đã chở N đi rải tờ rơi, N khai: N không rõ nhân thân của H và sự việc ngày 02/11/2022, N không có sự bàn bạc, thống nhất, không cho Hung biết về việc rải tờ rơi nói xấu, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của chị D nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, làm rõ, xử lý đối với H.

Đối với việc chị D nghi ngờ Nguyễn Văn T (anh của N) và Nguyễn Thị N (chị của N) là người xúi giục, chỉ đạo N có hành vi làm, rải tờ rơi nhằm mục đích xúc phạm danh dự, nhân phẩm của chị D thì ngoài lời khai của chị D không có tài liệu, chứng cứ chứng minh nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý đối với Nguyễn Văn T và Nguyễn Thị N.

Đối với việc chị Nguyễn Thị Kim D có lời nói liên quan đến việc ông Nguyễn Văn Đ treo cổ tử tử. Quá trình điều tra xác định, có sự việc ông Nguyễn Văn Đ treo cổ tử tử, việc chị D nói là sự thật. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với quán photo nơi Nguyễn Văn N in những tờ rơi nhằm mục đích xúc phạm danh dự, nhân phẩm của chị Nguyễn Thị Kim D tại thị trấn C, huyện YP, tỉnh Bắc Ninh, N khai không nhớ địa chỉ cụ thể. Ngoài lời khai của N, không còn tài liệu nào khác. Do đó, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, làm rõ.

Tại bản Cáo trạng 91/CT-VKS- ĐA ngày 16/05/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn N ra trước Tòa án nhân dân huyện Đông Anh để xét xử về tội “Làm nhục người khác”, tội danh và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 155 Bộ luật Hình sự. Nội D điều luật quy định:

“1. Người nào xúc phạm nghiêm trọng nhân phẩm, danh dự của người khác, thì bị phạt cảnh cáo, phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng hoặc phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm.

...

4. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Văn N đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo đề nghị được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn N theo tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng Khoản 1 Điều 155; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ.
- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;
- Về phần dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 40.000.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Anh, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong quá trình điều tra vụ án nên có căn cứ xác định: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 02/11/2022, Nguyễn Văn N có hành vi làm, rải, phát tán khoảng 40 tờ rơi khổ giấy A4 có hình ảnh chị Nguyễn Thị Kim D kèm nội D “D ƠI - EM CÓ LÀM GÁI CŨNG PHẢI TRẢ ANH TIỀN CHỨ ĐINH ĂN HẾT CÚT CỦA CON ANH À”; “NGUYỄN THỊ KIM D - HK - VH - ĐA - HÀ NỘI (ĐANG LÀM GÁI

Ở HÀ NỘI); “LỪA ĐẢO CHIẾM ĐOẠT TÀI SẢN” tại thôn HK , xã VH, huyện ĐA, thành Phố Hà Nội, đã xúc phạm nghiêm trọng đến danh dự, uy tín, nhân phẩm của Nguyễn Thị Kim D.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn N đã cấu thành tội “Làm nhục người khác”, tội danh và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 155 Bộ luật Hình sự.

[3] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: không.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Nguyễn Văn N thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngày 14/8/2021, bị cáo Nguyễn Văn N đã bị Công an huyện Đông Anh khởi tố về hành vi xâm hại đến sức khỏe người khác nhưng do bị hại rút đơn - vụ án bị đình chỉ nên bị cáo không được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi của phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến nhân phẩm, danh dự của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, xét thấy cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt cải tạo không giam giữ và giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã DT quản lý, giám sát trong thời gian thử thách của Bản án.

Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên được miễn khấu trừ thu nhập trong thời gian chấp hành án.

[5] Về phần dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 40.000.000đ.

[6] Về án phí: Bị cáo bị kết án và phải bồi thường nên phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm, án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Làm nhục người khác”.

2. Áp dụng Khoản 1 Điều 155; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/05/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao; Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/04/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao,

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn N 20 (hai mươi) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã DT, huyện ĐA giám sát, giáo dục trong thời gian trong thời gian chấp hành bản án.

3. Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm và 2.000.000đ (hai triệu đồng) tiền án phí Dân sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- VKSND. Thành phố Hà Nội;
- VKSND. huyện Đông Anh;
- Công an huyện Đông Anh;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Ngô Minh Cường